TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LỘ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **38**/2023/HS-ST
Ngày 22 – 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quý.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Chân Thành;

2. Bà Trần Thị Thúy Sâm.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Đinh Thị Tường Vy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên toà:*** Ông Phạm Hồng Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2023/TLST - HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 32/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/HSST-QĐ ngày 29/11/2023 đối với bị cáo:

Lê Thị Đài T, sinh ngày 26/7/1982 tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nơi tạm trú: khu phố C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Bá Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; không có chồng; con: 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: Ngày 20/3/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong kết án với hình phạt tiền: 6.000.000 đồng về tội "Đánh bạc", bị cáo chưa thi hành án xong bản án; tiền sự: không. Về nhân thân: Năm 2005, bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước kết án 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 11/9/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng:

- Bà Thái Thị T1, sinh năm 1964; địa chỉ: khu phố G, thị trấn C, huyện C, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Bà Đào Thị L, sinh năm 1969; địa chỉ: thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Ông Trần Khánh L1, sinh năm 1982; địa chỉ: thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh

Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 02/8/2023, Đào Thị L đến phòng trọ của Lê Thị Đài T ở khu phố C, thị trấn C, huyện C chơi. Sau đó, Thái Thị T1 và Trần Khánh L1 đến phòng trọ. Tại đây, T nói với T1, L1 và L: "Trời mưa không làm gì nên đánh bài phỏm 10.000đ, 20.000đ cho vui". Cả ba người đều đồng ý. T lấy ra một bộ bài tây 52 lá và 01 cái chăn màu nâu - đỏ - vàng trải trên nền nhà để ngồi đánh bạc. Lình ngồi gần tường phía bắc tiếp giáp với tường phía đông, T1 ngồi vị trí phía tay phải L, L1 ngồi vị trí bên tay phải, gần T1, T ngồi vị trí bên phải của L1, sát cửa ra vào phòng trọ. Cả bốn người thống nhất đánh bài thắng thua bằng tiền theo luật chơi bài "Phỏm". Sau khi kết thúc 01 ván, mọi người sẽ hạ "phỏm" ("phỏm" là dãy quân bài gồm ít nhất 3 quân bài liên tục từ nhỏ đến lớn gọi là "liêng" hoặc có ít nhất 3 quân bài cùng loại), nếu ai không có "phỏm" gọi là "cháy", rồi tính điểm trên số bài còn lại của mỗi người. Cách tính là cộng điểm các lá bài với điểm bài được tính theo số quân bài từ xì, 2, 3…đến quân K tương ứng với số điểm từ 1, 2, 3…đến 13. Người thắng nhất là người có điểm thấp nhất và tuần tự theo số điểm từ nhỏ đến lớn để tính người về thứ 2, thứ 3 và thứ tư. Người thắng nhất ăn được 60.000đ (Sáu mươi nghìn đồng), người về thứ 2 thua 10.000đ (Mười nghìn đồng); người về thứ 3 thua 20.000đ (hai mươi nghìn đồng); Người về thứ 4 hoặc người bị "cháy" thua 30.000đ (ba mươi nghìn đồng); Người nào bị ăn một quân bài để ghép vào "phỏm" của người chơi khác (thường gọi "ăn gà") thì thua 10.000đ (mười nghìn đồng). Số tiền bị "ăn gà" này bỏ vào 01 (một) hộp nhựa hình khối vuông (hộp đựng kẹo mút) có sẵn ở phòng trọ T với mục đích là trong trường hợp ai "Ù" (Ù có nghĩa là có 2 hoặc 3 "phỏm" và không còn quân bài lẻ nào) thì thắng được số tiền trong hộp nhựa này. Khi tham gia đánh bài T mang theo số tiền 500.000đ, L số tiền 360.000đ, T1 số tiền 530.000đ, L1 số tiền 1.830.000đ, tổng cộng là 3.220.000 đồng. Cả bốn người đánh đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, thì bị Công an thị trấn C bắt quả tang thu giữ ở vị trí của T số tiền 760.000đ (thắng 260.000 đồng); Lình số tiền 130.000đ (thua 230.000 đồng); T1 số tiền 360.000đ (thua 170.000 đồng); L1 số tiền 1.620.000đ (thua 210.000 đồng) và thu giữ trong hộp nhựa số tiền 350.000đ.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKSCL ngày 13/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ truy tố bị cáo Lê Thị Đài T tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Thị Đài T phạm tội "Đánh bạc";

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội xử

phạt: Lê Thị Đài T từ 09 – 12 tháng cải tạo không giam giữ; không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy các vật dụng dùng vào việc đánh bạc; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.220.000 đồng.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến có ý kiến gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: quá trình điều tra, truy tố cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì, do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Lê Thị Đài T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, nội dung lời khai phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định vào ngày 02/8/2023, Lê Thị Đài T rủ các đối tượng T1, L1, L đánh bài dưới hình thức đánh "phỏm" ăn tiền với số tiền đánh 3.220.000 đồng. Mặc dù số tiền đánh dưới 5.000.000 đồng nhưng Lê Thị Đài T có 01 tiền án về tội đánh bạc, do đó có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Lê Thị Đ T phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Điều luật có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm tù. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng nên cần phải xử phạt bị cáo tương xứng với hành vi của bị cáo.

[3] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức hình phạt: Bị cáo phạm tội với tang số đánh bạc không lớn, gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để giáo dục bị cáo; do gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện C đã trả lại một số vật chứng cho chủ sở hữu, việc xử lý có căn cứ và đúng pháp luật. Hiện còn tạm giữ: 01 (một) phong bì niêm phong màu trắng, ký hiệu "BT", bên trong có Bộ bài Tây gồm 52 lá bài; 01 (một) chăn bằng vải màu Nâu- Đỏ-Vàng, kích thước: 2.05mx1,6m, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp nhựa trong suốt có hình

khối kích thước 10x10x5cm, đáy hình vuông bị vát 04 cạnh, miệng hộp hình trụ tròn đường kính 10 cm, không có nắp đậy, bên ngoài có gián giấy màu T2 – Đỏ, có in dùng chủ "Kẹo mút Welly", đã qua sử dụng. Đây là công cụ phạm tội nhưng có giá trị không lớn nên căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy. 01 phong bì niêm phong, ký hiệu "TIỀN KL858", bên trong có: 18 tờ giấy bạc in mệnh giá 10.000đ; 12 tờ giấy bạc in mệnh giá 20.000đ; 02 tờ giấy bạc in mệnh giá 50.000đ; 06 tờ giấy bạc in mệnh giá 100.000đ; 03 tờ giấy bạc in mệnh giá 200.000đ, 03 tờ giấy bạc in mệnh giá 500.000đ là tiền thật, là tang vật của vụ án nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Các vấn đề khác: Số tiền dùng đánh bạc của Thái Thị T1, Đào Thị L, Trần Khánh L1 dưới 5 triệu đồng, nhân thân không có tiền án, tiền sự nên hành vi của T1, L và L1 không cấu thành tội Đánh bạc. Cơ quan Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt hành chính. Anh Hoàng Văn N là chủ phòng trọ cho T thuê ở không biết việc T cùng những người khác đánh bài thắng thua bằng tiền nên không xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTV QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lê Thị Đài T** phạm tội: "Đánh bạc",

Áp dụng vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Xử phạt Lê Thị Đài T: **09** (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện C, tỉnh Quảng Trị nhận được quyết định thi hành án. Miễn áp dụng chế định khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian thi hành cải tạo không giam giữ.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn C, huyện C giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) phong bì niêm phong, ký hiệu "TIỀN KL858", bên trong có: 18 (mười tám) tờ giấy bạc in mệnh giá 10.000đ; 12 (mười hai) tờ giấy bạc in mệnh giá 20.000đ; 02 (hai) tờ giấy bạc in mệnh giá 50.000đ; 06

(sáu) tờ giấy bạc in mệnh giá 100.000đ; 03 tờ giấy bạc in mệnh giá 200.000đ, 03 (ba) tờ giấy bạc in mệnh giá 500.000đ là tiền thật

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong máu trắng, ký hiệu "BT", bên trong có Bộ bài Tây gồm 52 lá bài; 01 (một) chăn bằng vải màu Nâu- Đỏ- Vàng, kích thước: 2.05mx1,6m, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp nhựa trong suốt có hình khối kích thước 10x10x5cm, đáy hình vuông bị vát 04 cạnh, miệng hộp hình trụ tròn đường kính 10 cm, không có nắp đậy, bên ngoài có gián giấy màu T2 – Đỏ, có in dùng chủ "Kẹo mút Welly", đã qua sử dụng.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/10/2023).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thị Đài T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Công an huyện Cam Lộ (3 bản);
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- UBND thị trấn Cam Lộ;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quý